TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **261/**2025/HS-PT
Ngày: 26/5/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ký

Các Thẩm phán: Ông Phạm Thành Dương

Bà Nguyễn Thị Ngọc Trí

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Thế Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa***: Bà Bùi Thị Mỹ Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 118/2025/TLPT-HS ngày 10 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo Cún Tú P và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 196/2024/HS-ST ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Cún Tú P, sinh ngày 05/04/1965 tại TP. Hồ Chí Minh; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú hiện nay: Phố X, ấp Y, xã Ph, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cún A T2, sinh năm 1929 (đã chết) và bà Châu H3, sinh năm 1929 (đã chết); Gia đình có 06 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Có chồng tên: Vòng A L, sinh năm 1966 và 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1990 và nhỏ nhất sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: Không - Có mặt.

Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 26/8/2024 đến ngày 29/8/2024 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp "cấm đi khỏi nơi cư trú".

2. Nguyễn Thị Nh, sinh ngày 01/01/1972 tại Ninh Bình; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú hiện nay: Số ZXYA, khu Z1, ấp X, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Th2, sinh năm 1917 (đã chết) và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1925 (đã chết); Gia đình có 07 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; Có chồng tên: Nguyễn Văn

D, sinh năm 1963 (đã chết) và 01 người con, sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 26/8/2024 đến ngày 29/8/2024 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp "cấm đi khỏi nơi cư trú" - Có mặt.

3. Nguyễn Thị M, sinh ngày 01/01/1965 tại Bến Tre; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú hiện nay: Số XYZ, khu Z, ấp X, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1945 (đã chết) và bà Phan Thị Tr1, sinh năm 1946 (đã chết); Gia đình có 09 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo có chồng tên Nguyễn Văn Th1, sinh năm 1959 và 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1987 và nhỏ nhất sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 26/8/2024 đến ngày 29/8/2024 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp 'cấm đi khỏi nơi cư trú" - Có mặt.

4. Thòng Cóng Tr, sinh ngày 20/10/1967 tại Đồng Nai; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú hiện nay: Số A/B, khu Z2, ấp X, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thòng Sềnh H, sinh năm 1923 (đã chết) và bà Trần Si M1, sinh năm 1928 (đã chết); Gia đình có 07 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Có vợ tên Nìm Xúi Ng, sinh năm 1967 và 03 người con ruột, con lớn nhất sinh năm 1992 và nhỏ sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 26/8/2024 đến ngày 29/8/2024 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp "cấm đi khỏi nơi cư trú" - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 10 phút ngày 26/8/2024, tại nhà của Thòng Cóng Tr thuộc ấp X, xã P, huyện Đ, Công an huyện Định Quán phối hợp với Công an xã Phú Tân đã bắt quả tang Thòng Cóng Tr, Nguyễn Thị Nh, Cún Tú P và Nguyễn Thị M có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài "Câu cá". Cơ quan Công an đã thu giữ tiền mặt 8.260.000 đồng, bao gồm: Thu tại vị trí của Nh là 500.000 đồng, tại vị trí của P là 800.000 đồng, trong người của M là 360.000 đồng, trong người của Tr là 2.140.000 đồng và thu trong người của Nh là 1.300.000 đồng và trong người của P là 3.000.000 đồng và 160.000 đồng trong 01 rổ màu đỏ;

- 05 bộ bài tây, trong đó có 03 bộ đã qua sử dụng và 02 bộ chưa sử dụng; 01 cái bàn sắt tròn, 04 ghế nhựa, 01 cái mền màu xanh và 01 rổ màu đỏ đựng tiền xâu.

Quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận như sau: Vào khoảng 10 giờ 40 phút ngày 26/8/2024, Nguyễn Thị Nh, Cún Tú P và Nguyễn Thị M đi đến nhà của Thòng Cóng Tr ở ấp X, xã P chơi. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì Tr, Nh, P và M cùng rủ nhau chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài "Câu cá". Sau đó, Tr cung cấp 05 bài tây; 01 cái bàn sắt tròn, 04 ghế nhựa, 01 cái mền để cả nhóm đánh bạc tại phòng bếp của nhà Tr. Hình thức đánh bạc "Câu cá" là hình thức nhiều người cùng tham gia đánh bạc với nhau và cách thức chơi như sau: Tr, Nh, P và M sử dụng bộ bài tây 52 lá bài chia đều cho 04 tụ, mỗi tụ 05 lá bài, người chia bài thì được đánh trước. Sau khi chia bài đều cho các tụ xong, người chia bài lật ngửa 12 quân bài chung và úp số bài còn lại (bài tẩy). Lần lượt từng người chơi sử dụng một quân bài của mình sao cho hợp với quân bài chung dưới chiếu tạo thành 10 điểm thì được ăn. Các quân bài A, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 thì cộng điểm lại với nhau, các quân bài 10, J, Q, K thì mang điểm chung là 10 nên tự ăn nhau, không phân biệt màu sắc. Nếu không ăn được quân bài chung nào trên chiếu thì người chơi phải bỏ quân bài của mình xuống các quân bài chung và rút 01 là bài tẩy, nếu quân bài rút được hợp với quân bài chung thì ăn, nếu không ăn được thì tiếp tục đặt quân bài đó xuống chiếu và đến lượt người chơi khác cũng tương tự cho đến khi hết bài tẩy. Sau khi kết thúc ván bài những người chơi sẽ cộng điểm quân bài của mình để phân định thắng thua. Cách tính điểm như sau: Các quân bài 10, J, Q, K tính 10 điểm; A đỏ tính 20 điểm, 9 đỏ tính là 10 điểm; các quân bài từ 2 đến 8 cộng điểm với nhau. Chỉ tính điểm những quân bài đỏ, các quân bài đen tính 0 điểm, riêng quân bài A đen tính 5 điểm. Quy định mốc tính điểm là 55 điểm, trên 55 điểm thì thắng và khi đó, cứ 01 điểm vượt mốc 55 điểm được quy ra tiền là 5.000 đồng, còn dưới 55 điểm thì thua. Trong ván bài nếu người nào có số điểm từ 90 điểm trở lên thì sẽ được gọi là "qua sông" và cứ 01 điểm vượt mốc 90 điểm sẽ được tính 10.000 đồng. Cả nhóm quy định người nào có bài "qua sông" thì phải bỏ ra 10.000 đồng vào rổ nhựa màu đỏ để trả tiền cho Tr mua bài và mua nước cho cả nhóm uống chung với nhau. Các bị cáo cùng nhau đánh bạc đến 13 giờ 10 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Định Quán phối hợp với Công an xã Phú Tân bắt quả tang cùng tang vật.

Quá trình điều tra đã xác định số tiền đánh bạc và kết quả thắng, thua như sau: Khi tham gia đánh bạc: Cún Tú P có 3.550.000 đồng, sử dụng vào mục đích đánh bạc, quá trình đánh bạc, P thắng được 250.000 đồng nên khi bị bắt quả tang, có 3.800.000 đồng và bị thu giữ; Nguyễn Thị Nh có 2.160.000 đồng, sử dụng vào mục đích đánh bạc, quá trình đánh bạc, Nh thua 360.000 đồng nên khi bị bắt quả tang còn 1.800.000 đồng và bị thu giữ; Nguyễn Thị M có 1.530.000 đồng, sử dụng vào mục đích đánh bạc, quá trình đánh bạc, M thua 1.170.000 đồng nên khi bị bắt quả tang còn 360.000 đồng và bị thu giữ và Thòng Cóng Tr có 1.020.000 đồng, sử dụng vào mục đích đánh bạc, quá trình đánh bạc, Tr thắng được 1.120.000 đồng nên khi bị bắt quả tang có 2.140.000 đồng và bị thu giữ. Như vậy, tổng số tiền các bị cáo Thòng Cóng Tr, Nguyễn Thị Nh, Cún Tú P và Nguyễn Thị

M sử dụng vào mục đích đánh bạc trong vụ án là 8.260.000 đồng, trong đó bao gồm 160.000 đồng tiền xâu, các bị cáo dùng để trả tiền cho Tr mua bài và mua nước cho cả nhóm uống chung với nhau.

Tại Bản án số 196/2024/HS-ST ngày 16/12/2024, Tòa án nhân dân huyện Định Quán áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 46, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Cún Tú P, Thòng Cóng Tr mỗi bị cáo 08 tháng tù; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Nh 07 (bảy) tháng tù; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M 06 tháng tù; cùng về tội "Đánh bạc".

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 19/12/2024, các bị cáo Cún Tú P, Thóng Cóng Tr, Nguyễn Thị Nh, Nguyễn Thị M kháng cáo lý do: Mức hình phạt cấp sơ thẩm tuyên là nặng, các bị cáo xin hưởng án treo lý do: Các bị cáo chưa tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc không lớn, các bị cáo hứa không tái phạm.

- *Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:*

Cấp sơ thẩm xử không oan sai, xử đúng người, đúng tội. Các tình tiết giảm nhẹ các bị cáo trình bày đã được cấp sơ thẩm xem xét. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo cung cấp giấy xác nhận hoàn cảnh gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Tuy nhiên, mức hình phạt cấp sơ thẩm tuyên đối với các bị cáo là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận, vào khoảng 10 giờ 40 phút ngày 26/8/2024, Nguyễn Thị Nh, Cún Tú P và Nguyễn Thị M đi đến nhà của Thòng Cóng Tr tại ấp X, xã P chơi. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì Tr, Nh, P và M cùng rủ nhau chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài "Câu cá". Sau đó, Tr cung cấp 05 bài tây; 01 cái bàn sắt tròn, 04 ghế nhựa, 01 cái mền để cả nhóm đánh bạc tại phòng bếp của nhà Tr. Hình thức đánh bạc "Câu cá" là hình thức nhiều người cùng tham gia đánh bạc với nhau. Khi bị bắt quả tang, cơ quan Công an thu giữ tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 8.260.000 đồng, trong đó bao gồm 160.000 đồng tiền xâu, các bị cáo dùng để trả tiền cho Tr mua bài và mua nước cho cả nhóm uống chung với nhau. Cún Tú P có 3.550.000 đồng, sử dụng vào mục đích đánh bạc, quá trình đánh bạc, P thắng được 250.000 đồng nên khi bị bắt quả tang, có 3.800.000 đồng và bị thu giữ; Nguyễn Thị Nh có 2.160.000 đồng, sử dụng vào

mục đích đánh bạc, quá trình đánh bạc, Nh thua 360.000 đồng nên khi bị bắt quả tang còn 1.800.000 đồng và bị thu giữ; Nguyễn Thị M có 1.530.000 đồng, sử dụng vào mục đích đánh bạc, quá trình đánh bạc, M thua 1.170.000 đồng nên khi bị bắt quả tang còn 360.000 đồng và bị thu giữ và Thòng Cóng Tr có 1.020.000 đồng, sử dụng vào mục đích đánh bạc, quá trình đánh bạc, Tr thắng được 1.120.000 đồng nên khi bị bắt quả tang có 2.140.000 đồng và bị thu giữ.

Cấp sơ thẩm căn cứ tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, xử phạt các bị cáo Cún Tú P, Thòng Cóng Tr mỗi bị cáo 08 tháng tù; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Nh 07 (bảy) tháng tù; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M 06 tháng tù cùng về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, các bị cáo chưa tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo và ăn năn hối hận, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền các bị cáo tham gia vào việc đánh bạc không lớn, các bị cáo có nhân thân tốt, có khả năng tự cải tạo là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo cung cấp tình tiết mới gia đình có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của địa phương; các bị cáo Cún Tú P, Nguyễn Thị M là người cao tuổi, các bị cáo Nguyễn Thị Nh, Thòng Cóng Tr là lao động chính trong gia đình, bị cáo Tr đang chăm sóc vợ bị chẩn đoán U ác đại tràng. Xét thấy các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhận thân tốt, có nhiều tính tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và có khả năng tự cải tạo. Do vậy, cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, xử phạt hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[4] Về án phí: Các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Cún Tú P, Thòng Cóng Tr, Nguyễn Thị Nh, Nguyễn Thị M, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 196/2024/HS-ST ngày 16/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

+ Xử phạt các bị cáo Cún Tú P, Thòng Cóng Tr, mỗi bị cáo 25.000.000đ *(hai mươi lăm triệu đồng)* về tội "Đánh bạc".

+ Xử phạt các bị cáo Nguyễn Thị Nh, Nguyễn Thị M, mỗi bị cáo 20.000.000đ *(hai mươi triệu đồng)* về tội "Đánh bạc".

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân huyện Định Quán;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Quán;
- Công an cấp xã phường, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký tên và đóng dấu)

Lê Thị Ký

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Ký